



CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT

THE FIRST CHEMICAL PLASTIC CO.,Ltd...

FACTORY: Khu Công Nghiệp Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Tel: (0220) 3 751 292 - 3 751607, Fax: (0220) 3 751 293

HN OFFICE: SN 18, Ngõ 1, Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, Hà Nội, Tel: (024)37852244, Fax: (024)37858809

WEBSITE: www.nhuadenhat.vn

E.mail: phongkinhdoanhdenhatn@gmail.com

Bảng Giá Ống Nhựa uPVC Đệ Nhất - Sau VAT

(Áp dụng cho khu vực phía Bắc - từ Hà Tĩnh - có hiệu lực từ ngày 19/10/2021)

S T T	Tên Q.Cách (mm)	Class 0			Class 1			Class 2			Class 3		
		Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)
1	Ø 21	1.00	4.0	7,370	1.20	10.0	9,130	1.50	12.5	9,900	1.70	16.0	12,100
2	Ø 27	1.00	4.0	9,240	1.30	10.0	11,550	1.50	12.5	13,640	1.90	16.0	15,180
3	Ø 34	1.00	4.0	12,100	1.40	8.0	14,080	1.60	10.0	17,270	2.10	12.5	21,010
4	Ø 42	1.20	4.0	17,930	1.50	6.0	20,130	1.80	8.0	23,650	2.10	12.0	26,950
5	Ø 48	1.40	5.0	21,010	1.60	6.0	24,640	2.00	8.0	28,160	2.40	10.0	32,450
6	Ø 60	1.40	4.0	27,390	1.50	5.0	32,780	1.80	6.0	40,040	2.40	8.0	46,640
7	Ø 63							1.90	6.0	38,060	2.40	8.0	47,410
8	Ø 75	1.50	4.0	38,500	1.80	5.0	44,880	2.20	6.0	50,820	2.90	8.0	66,330
9	Ø 90	1.50	3.0	46,970	1.70	4.0	53,680	2.20	5.0	62,920	2.70	6.0	72,710
10	Ø 110	1.90	3.0	70,950	2.20	4.0	80,300	2.70	5.0	93,610	3.20	6.0	106,590
11	Ø 125							3.10	5.0	115,830	3.70	6.0	137,060
12	Ø 140							3.50	5.0	144,760	4.10	6.0	170,610
13	Ø 160							4.00	5.0	191,400	4.70	6.0	220,990
14	Ø 200							4.90	5.0	298,210	5.90	6.0	346,830
15	Ø 225							5.50	5.0	363,550	6.60	6.0	431,090
16	Ø 250							6.20	5.0	478,170	7.30	6.0	558,030
17	Ø 280							6.90	5.0	568,700	8.20	6.0	670,010
18	Ø 315							7.70	5.0	713,680	9.20	6.0	856,350
19	Ø 355							8.70	5.0	932,580	10.40	6.0	1,109,570
20	Ø 400							9.80	5.0	1,185,030	11.70	6.0	1,409,320
21	Ø 450							11.00	5.0	1,497,980	13.20	6.0	1,787,280
22	Ø 500				9.80	4.0	1,586,420	12.30	5.0	1,891,670	14.60	6.0	2,168,760
23	Ø 630							15.40	5.0	2,901,250	18.40	6.0	3,449,380

Bảng Giá Ống Nhựa uPVC Độ Nhất - Sau VAT

(Áp dụng cho khu vực phía Bắc - từ Hà Tĩnh - có hiệu lực từ ngày 19/10/2021)

S.T.T	Tên Q.Cách (mm)	Class 4			Class 5			Class 6			Class 7		
		Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)	Đ.dày (mm)	PN bar	Đơn Giá (Đ/m)
1	Ø 34	3.80	25.0	35,640									
2	Ø 42	3.20	16.0	39,270	4.70	25.0	52,800						
3	Ø 48	3.70	16.0	49,610									
4	Ø 60	3.80	12.5	70,730	4.50	16.0	84,920						
5	Ø 63	3.80	12.5	73,810									
6	Ø 75	4.50	12.5	103,400	5.50	16.0	124,960						
7	Ø 90	4.30	10.0	118,360	5.40	12.5	147,070	6.60	16.0	177,870			
8	Ø 110	5.30	10.0	178,750	6.60	12.5	220,660	8.10	16.0	267,520	12.30	25.0	380,600
9	Ø 125	6.00	10.0	219,230	7.40	12.5	268,840	9.20	16.0	329,780	14.00	25.0	471,130
10	Ø 140	6.70	10.0	279,510	8.30	12.5	343,640	10.30	16.0	421,850			
11	Ø 160	7.70	10.0	362,780	9.50	12.5	445,390	11.80	16.0	547,690			
12	Ø 200	9.60	10.0	567,050	11.90	12.5	699,050	14.70	16.0	853,820			
13	Ø 225	10.80	10.0	717,970	13.40	12.5	887,370	16.60	16.0	1,061,500			
14	Ø 250	11.90	10.0	911,900	14.80	12.5	1,129,480	18.40	16.0	1,377,750			
15	Ø 280	13.40	10.0	1,180,630	16.60	12.5	1,355,310	20.60	16.0	1,652,420			
16	Ø 315	15.00	10.0	1,489,620	18.70	12.5	1,716,440	23.20	16.0	2,089,340			
17	Ø 355	16.90	10.0	1,770,340	21.1	12.5	2,184,820						
18	Ø 400	19.10	10.0	2,254,230									
19	Ø 450	21.50	10.0	2,859,010									
20	Ø 500	23.90	10.0	3,482,160									
21	Ø 630	30.00	10.0	5,532,120									

Ghi chú:

- Các quy cách trên đã bao gồm một đầu nối sẵn dùng để dán keo hoặc nối gioăng.
- Các quy cách khác có thể có, vui lòng liên lạc với Phòng Kinh Doanh Cty TNHH Hóa Nhựa Độ Nhất. Điện thoại: 0243 7852266